

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Bản án số: 138/2022/HS-ST
Ngày 02/8/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Hồng Hải**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tịnh Tâm**.

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Bá Hùng Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Triệu** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 và các quyết định hoãn phiên tòa đối với bị cáo:

Đ.T.M.T; sinh ngày 05 tháng 10 năm 1998 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký thường trú: Ấp M.T 1, xã M.T.T, huyện T.B, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú lần 1: 165/2N ấp Đ1, xã T.T.T, huyện H.M, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú lần 2: 449/160/2 ấp 6, xã Đ.T, huyện H.M, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện tại: 221/72 đường ĐT4, tổ 36, ấp 5, xã Đ.T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ.V.H và bà Đ.T.H.N; bị cáo chưa có chồng và có 01 con sinh ngày 31/5/2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2021, đến ngày 06/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 28/12/2021, tại nhà địa chỉ: 165/2N ấp Đ1, xã T.T.T, huyện H.M, Thành phố Hồ Chí Minh, lực lượng Đội 4 - Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an xã T.T.T,

huyện Hóc Môn kiểm tra phát hiện bắt quả tang Đ.T.M.T đang cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Thu giữ của Đ.T.M.T 03 viên nén hình chữ nhật màu xanh, một mặt có in chữ XL (kích thước 0,5 x 1cm) (ký hiệu mẫu m₁), 01 viên nén màu xanh (kích thước 0,5 x 0,5cm) (ký hiệu mẫu m₂), 01 gói nylon bên trong chứa bột màu tím (ký hiệu mẫu m₃) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung S20+ màu đen.

Tại Bản kết luận giám định số: 334/KLGD-MT ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 03 viên nén hình chữ nhật màu xanh, một mặt có in chữ XL (kích thước 0,5 x 1cm) được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2413 gam, loại MDMA.

- 01 viên nén màu xanh (kích thước 0,5 x 0,5cm) được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2028 gam, loại MDMA.

- Bột màu tím được ký hiệu mẫu m₃ cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9178 gam, loại MDMA.

Cùng bị bắt với Đ.T.M.T còn có H.H.L và V.M.S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ nhiều vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của H.H.L và V.M.S. Đ.T.M.T có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thuộc thẩm quyền điều tra xử lý của cấp huyện nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tách chuyển hồ sơ Đ.T.M.T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H.M tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Đ.T.M.T khai nhận sống chung với V.M.S như vợ chồng, bản thân nghiện ma túy. Ngày 25/12/2021, T đến khu vực cây xăng thuộc khu công nghiệp V.L, huyện B.C mua 04 viên thuốc lắc màu xanh và 01 gói nylon chứa chất bột màu tím của người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực xã V.L A, huyện B.C với giá 300.000 đồng. Sau đó, T cất giấu trong người đem về phòng trọ một mình sử dụng hết nửa viên, số còn lại Thử bỏ trong một cái hộp để trên gác, việc T mua ma túy rồi sử dụng và cất giấu ở nơi ở thì S không biết và không hùn tiền. Số ma túy và tiền giả Công an thu giữ của H.H.L và V.M.S thì T cũng không biết và không liên quan đến.

Đối với V.M.S và H.H.L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để khởi tố điều tra về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo thẩm quyền.

H.H.L còn có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với khối lượng quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thuộc thẩm quyền điều tra xử lý của cấp huyện nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tách chuyển hồ sơ H.H.L

đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H.M tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền trong vụ án khác.

Tại Bản cáo trạng số: 91/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đ.T.M.T ra trước Tòa án nhân dân huyện H.M, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đ.T.M.T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 334/2022 PC02, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung S20+ màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ.T.M.T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày bổ sung và không có ý kiến tranh luận với nội dung truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H.M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, qua phần hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.M đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ma túy. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào chiều ngày 28/12/2021, bị cáo Đ.T.M.T có hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 2,3619 gam ma túy, loại MDMA nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang tại nhà địa chỉ: 165/2N ấp Đ1, xã T.T.T, huyện H.M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản kết luận giám định số: 334/KLGD-MT ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định mẫu m₁ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2413 gam, loại MDMA, mẫu m₂ cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2028 gam, loại MDMA, mẫu m₃ cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9178 gam, loại MDMA.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Tổng khối lượng ma túy loại MDMA mà bị cáo đã tàng trữ nhằm mục đích sử dụng là 2,3619 gam. Do đó, Bản cáo trạng số: 91/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H.M, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đ.T.M.T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;”

[4] Áp dụng điều luật được viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bị cáo nuôi con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với V.M.S và H.H.L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để khởi tố điều tra về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo thẩm quyền. H.H.L còn có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với khối lượng quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thuộc thẩm quyền điều tra xử lý của cấp huyện nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tách chuyển hồ sơ H.H.L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H.M tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền trong vụ án khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong số 334/2022 PC02, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định thuộc loại vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung S20+ màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo, do có liên quan đến liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Đ.T.M.T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Đ.T.M.T** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 334/2022 PC02, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung S20+ màu đen (đã qua sử dụng).

Vật chứng của vụ án hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07 tháng 4 năm 2022.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Buộc bị cáo Đ.T.M.T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra Công an H. Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án DS H. Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H. Hóc Môn;
- UBND xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Trịnh Hồng Hải